

## CÁC HÌNH THỨC TẢO MỘ CỦA NGƯỜI DAO QUẦN CHỆT Ở XÃ QUẦN CHU, HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN<sup>1</sup>

ThS. Mai Thị Hồng Vĩnh  
Trường Đại học Thái Nguyên

**Tóm tắt:** Tảo mộ là nét văn hóa truyền thống của hầu hết các dân tộc ở Việt Nam vào dịp tết Thanh minh, thể hiện đạo hiếu của con cháu đối với ông bà tổ tiên. Song, với người Dao Quần Chẹt ở xã Quần Chu, ngoài tết Thanh minh, đồng bào còn làm lễ tảo mộ tượng trưng (*Cháy châu*). Tuy cả hai hình thức trên đều nhằm mục đích chăm sóc phần mộ của tổ tiên dòng họ, song lễ *Cháy châu* lại thuộc quy định tách tổ đối với đối tượng được tảo mộ và nghi thức thực hiện có sự khác biệt. Bài viết này góp phần làm rõ một số nét riêng mang tính tộc người trong tục tảo mộ của người Dao Quần Chẹt ở địa phương.

**Từ khóa:** Dao Quần Chẹt, tín ngưỡng, thờ cúng tổ tiên, tảo mộ.

### 1. Vài nét về dòng họ của người Dao Quần Chẹt ở xã Quần Chu

Quần Chu là một xã miền núi của tỉnh Thái Nguyên, là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc như: Kinh (Việt), Tày, Sán Diu,... Trong đó, Dao Quần Chẹt là nhóm địa phương duy nhất của dân tộc Dao sinh sống ở đây, bao gồm 5 họ: Bàn (*lò Piền*), Dương (*lò Dừng*), Đặng (*lò Tặng*), Lý (*lò Tây*), Phùng (*lò Pung*), Triệu (*lò Trêu*). Riêng họ Triệu lại chia thành các chi nhỏ: Triệu Móc (*lò Trêu Bua*), Triệu xanh (*lò Trêu Meng*), Triệu Con (*lò Trêu Ton*), Triệu Đỏ (*lò Trêu Si*). Giữa các dòng họ, các chi đều có sự khác biệt về ma tổ tiên và một số quy định liên quan tới nhà tổ.

Các dòng họ và chi họ được phân biệt bằng hệ thống tên đệm riêng để chỉ thứ bậc ở các thế hệ. Chẳng hạn, họ Bàn của nhà tổ do ông Bàn Sinh Toàn trông giữ (xóm Chiếm 1, xã Quần Chu) có chu kỳ hệ thống tên đệm qua 9 đời như sau: *Như* (Bàn Như Hùng); *Phúc* (Bàn Phúc Thắng); *Tài* (Bàn Tài Tâm); *Đức* (Bàn Đức Lợi); *Sinh* (Bàn Sinh Toàn); *Văn* (Bàn Văn Long); *Hữu* (Bàn Hữu Tiến); *Tiến* (Bàn Tiến Cường) và *Quý* (Bàn Quý Đạt). Những tên đệm được dùng theo thứ tự từ đầu đến cuối và sau đó quay lại từ đầu. Theo một số cụ già nơi đây, hệ thống tên đệm đầy đủ của một dòng họ người Dao phải có chu kỳ 12 đời nhưng nay nhiều nhất thường là 9 đời, có những dòng họ ít hơn, như Triệu Móc (8 đời), Phùng (7 đời). Ông Bàn Đức Báo, 60 tuổi, ở xóm Chiếm 1, xã Quần Chu cho biết, sở dĩ có sự khác biệt như vậy là bởi có những đời do gặp tai họa hay

<sup>1</sup> Bài viết nhận được sự tài trợ của Trường Đại học Khoa học Thái Nguyên

những điều không may mắn nên dòng họ thường bỏ đi những tên đệm của đời đó. Bên cạnh đó, trong quá trình du canh trước kia cũng làm cho các thành viên trong dòng họ bị thất lạc nhau, nên một số đời không có trong gia phả dòng họ.

Người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu tuy cư trú xen kẽ với tộc người khác, song những người cùng dòng họ, chi họ thường sống theo từng cụm riêng trong một xóm. Chẳng hạn, ở xóm Cây Hồng, người Dao Quần Chẹt chiếm 16/60 hộ, trong đó chỉ có hai dòng họ Đặng và Triệu (Triệu Mốc). Hai dòng họ này hầu hết là anh em, con cháu của vợ chồng ông bà Triệu Thị An và Đặng Văn Minh, họ lập gia đình và sống quây quần cạnh nhau trong một cụm riêng. Vì thế, các hộ trong xóm phần lớn là những người có quan hệ thân tộc. Mỗi dòng họ đều có người tộc trưởng mà tiếng Dao Quần Chẹt gọi là “*Tênh tái hàng muôn*” (người trông giữ nhà tổ), bởi vậy mỗi dòng họ hoặc chi họ đều có một nhà tổ. Với người Dao Quần Chẹt, tộc trưởng không cứ phải là con trưởng của chi trưởng, bởi ai là người có điều kiện “tìm nhà tổ” (tách tổ) sẽ là trưởng chi họ thuộc dòng họ đó.

Có thể thấy, điểm nổi bật trong đời sống của người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là tính bền chặt trong mối quan hệ dòng họ, biểu hiện ở hình thức cư trú và cách thức tổ chức dòng họ. Những yếu tố này góp phần để dòng họ duy trì các hình thức tín ngưỡng thờ cúng liên quan đến dòng họ và tục tảo mộ.

## **2. Các hình thức tảo mộ của người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu**

Nhằm duy trì đạo hiếu uống nước nhớ nguồn, trong văn hóa của người Dao Quần

Chẹt nói chung có tập quán tảo mộ cho người thân đã mất. Tuy nhiên, tục lệ tảo mộ này của họ có nét đặc trưng riêng, biểu hiện ở hai hình thức khác biệt là: cúng tảo mộ tại bàn thờ và tảo mộ tượng trưng.

### **2.1. Tảo mộ vào dịp tết Thanh minh**

Nếu như một số nhóm khác như: người Dao Áo Dài ở tỉnh Hà Giang “*năm nào cũng phát quang mồ mả của ông bà vào ngày Thanh minh*” (Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên), 1999, tr. 237); thì người Dao ở tỉnh Bắc Giang lại mang lễ vật ra mộ cúng và đắp lại mộ cho ông bà tổ tiên (Nguyễn Thu Minh, 2010, tr. 82). Đặc biệt, tuy cùng nhóm Dao Quần Chẹt nhưng ở tỉnh Vĩnh Phúc, đồng bào ăn tết Thanh minh vào ngày Mồng 3 tháng Ba âm lịch, tổ chức lễ cúng ở ngoài nghĩa địa - nơi có phần mộ của ông bà và cha mẹ, sau đó gia chủ và con cháu cùng nhau hưởng lộc ngay tại mộ (Xuân Mai và cộng sự, 2012, tr. 63).

Khác biệt với các nhóm Dao trên, người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu ăn tết Thanh minh không theo ngày cố định mà dựa vào lịch của từng năm để tổ chức. Chẳng hạn, năm 2015, họ ăn tết Thanh minh vào ngày 17 tháng Hai âm lịch. Vào dịp này, người ta cúng ở bàn thờ, đồng thời dâng lễ vật để tổ tiên “tự” tu sửa phần mộ của mình. Bởi theo cách giải thích của họ, trước đây người Dao vốn có truyền thống du canh du cư, thường xuyên di chuyển qua nhiều vùng khác nhau. Trong khi đó, số mồ mả tổ tiên ngày càng nhiều, được chôn cất rải rác khắp nơi và con cháu không có điều kiện quay lại những vùng đất đã từng cư trú để làm lễ tảo mộ. Do đó, trong tết Thanh minh, thầy cúng thay lời con cháu tâu thỉnh tổ tiên: “...*Vì điều*

kiện, con cháu không thể tìm đến tận phần mộ của ông bà tổ tiên để tu sửa. Hôm nay, nhân tiết Thanh minh, gia chủ bày biện lễ vật gồm có... dâng lên tổ tiên... và chia vàng mã để các vị thuê âm binh tu sửa lại phần mộ của mình” (Phòng vấn Thầy cúng Bàn Đức Báo, 60 tuổi, xóm Chiêm 1, xã Quân Chu). Sau khi khấn xong, người nhà đốt vàng mã để tổ tiên chia nhau, với ý nghĩa “người người có phần” (*miền miền mài puộn*).

Ngày nay, người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu đã duy trì hình thức định canh định cư, vì thế, khi người thân mất đi, dòng bào thường chôn cất tại nghĩa địa chung của địa phương. Vào dịp tết Thanh minh, sau khi cúng ở bàn thờ tại nhà, đại diện đàn ông trong dòng họ đi đến nghĩa địa để sửa sang phần mộ của tổ tiên và cắm “giấy mộ đường” (giấy cắt hình đồng tiền tượng trưng cho bạc trắng) ở quanh mộ. Tuy nhiên, việc đến nghĩa địa để sửa sang mộ không diễn ra thường xuyên và bắt buộc đối với các dòng họ. Đặc biệt, việc làm này không thể thay thế được hình thức truyền thống là cúng tế tại bàn thờ và chia lễ vật cho tổ tiên tự tu sửa phần mộ.

Trong những trường hợp đặc biệt như mồ mả bị hư hỏng do mưa bão, sập lún kênh mương... thì vào dịp tết Thanh minh, con cháu mang lễ vật ra mộ để cúng nhằm xin tổ tiên cho phép tu sửa lại ngôi mộ. Trước đây, lễ vật mang ra mộ bắt buộc phải có là một thủ lợn. Ông Triệu Kim Lư, 85 tuổi, ở xóm Dốc Vụ, xã Quân Chu cho biết: khi bày xong lễ vật, thầy cúng được mời đến sẽ tiến hành cầu khấn các vị long mạch, thổ địa, mộ chủ,... Sau khi cúng xong, người thân mới được phép tu sửa mộ.

## 2.2. Tảo mộ tượng trưng (Chảy châu)

*Chảy châu* là một hình thức người Dao Quần Chẹt làm nhà mới cho tổ tiên, cũng có thể gọi là tảo mộ nhưng mang tính chất tượng trưng. Người ta dựng những mộ giả mang ý nghĩa tượng trưng cho phần mộ của tổ tiên để tổ chức cúng tế. Hình thức này nằm trong quy trình các công đoạn tách tổ (*lo piéu*) ở người Dao Quần Chẹt và đây là điểm khác biệt so với nhiều nhóm Dao khác ở nước ta. Chẳng hạn, người Dao Đỏ và Dao Áo Dài, “*bàn thờ chung của gia tộc không còn tồn tại nữa, mỗi khi con cháu ra ở riêng thì tổ tiên cũng được phân chia để thờ riêng ở mỗi gia đình*” (Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên), 1999, tr. 267-268). Đối với người Dao Quần Chẹt, do các gia đình không có bàn thờ tổ tiên riêng nên những hộ gia đình này chỉ được tổ chức các nghi lễ cúng tế bình thường vào dịp lễ tết. Riêng các nghi lễ quan trọng như tết nhảy, cấp sắc, đám chay hoặc một số lễ cúng tổ tiên khác phải tổ chức ở nhà tổ.

Với đặc điểm trên, hầu hết các gia đình người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu đều mong muốn làm lễ tách tổ hay còn gọi là tìm nhà tổ (*lo piéu*), lập bàn thờ tổ tiên dòng họ hoặc chi họ riêng. Điều kiện để có thể thực hiện nghi lễ *lo piéu* bao gồm: (i) Những gia đình ngành trên có bàn thờ tổ hoàn chỉnh; (ii) Gia chủ là người đã lập gia đình ra ở riêng, trải qua nghi lễ cấp sắc và là người có thành tâm trong việc thờ cúng tổ tiên, có phẩm hạnh tốt; (iii) Gia chủ phải có tiềm lực kinh tế để có thể tiến hành nhiều nghi thức trong quy trình tách tổ.

Thông thường, những dòng họ người Dao Quần Chẹt muốn hoàn thành được các bước tìm nhà tổ thì phải trải qua hai đến ba

đời bởi vì tách tổ là một quy trình bao gồm nhiều nghi lễ khác nhau. Cụ thể là, từ khi tách bát hương cho đến khi hoàn thành tách tổ phải trải qua 14 công đoạn cơ bản, trong đó có nghi lễ mang tính chất tảo mộ tượng trưng. Chỉ riêng tảo mộ tượng trưng đã có ba nghi lễ nhỏ là: *Pèng pèng cháy, chông cháy, Chạng cháy*. Tuy nhiên, cũng tùy thuộc vào quy định của từng dòng họ, chẳng hạn như, họ Bàn hay các nhánh họ Triệu chỉ cần thực hiện hai lễ: *Pèng pèng cháy* và *Chạng cháy*. Ba nghi lễ trên tương ứng với ba cấp độ tảo mộ từ thấp đến cao. Theo đó, *Pèng pèng cháy* có nghĩa là Bình bình tế các cụ tổ; *Chông cháy*, tức là Trung tế các cụ tổ; còn *Chạng cháy* là Thượng tế các cụ tổ.

Về mặt nghi thức, các nghi lễ cơ bản giống nhau, chỉ có một vài nét khác biệt. Cụ thể như trong lễ *Pèng pèng cháy* và *Chông cháy* chỉ cúng lợn và gà; riêng lễ *Chạng cháy* thì ngoài lợn và gà, bắt buộc phải có thêm trâu, dê, ngỗng, bò cày. Về hình thức, ở cấp độ Bình bình tế chỉ làm mỗ giả và cúng tổ tiên; đến cấp độ Trung tế thì lập đàn thả tranh nhưng phải mượn tranh của dòng họ khác về thả; khi tổ chức ở cấp độ Thượng tế mới được phép thả tranh do gia chủ mua về. Những khác biệt đó phản ánh cấp độ từ thấp đến cao của các nghi lễ *Cháy châu*, được quy định trong luật tục lập nhà tổ mới.

Cần lưu ý ở chỗ, ba nghi lễ trên không tổ chức một cách liên tục mà tuần tự theo các bước trong quy trình tách tổ *Lo piéu* như: (i) Lễ xin tách tổ - *Xéc hà tàn peeng*; (ii) Lễ cung thỉnh hương hỏa và ba miếu vương - *niêm xiên pàng chia*; (iii) Lễ khấn hứa - *Hứa hào sóong nhun*; (iv) Lễ đoàn viên - *Hứa tàn dân đàng*; (v) Lễ tế bình - *Hứa cháy peeng đàng*; (vi) Bình bình tế các

cụ - *peeng peeng cháy*; (vii) *Cháy phí đàng*; (viii) Trung tế - *Chông cháy*; (ix) Lễ xin sắm bộ tranh Tam Thanh; (x) Lễ khai quang bộ tranh Tam Thanh; (xi) Tết Nhảy - *Nhiàng chấm đáo*; (xii) Lễ hứa - *Cháy phí đàng* (lặp lại nghi lễ ở công đoạn thứ vii); (xiii) Thượng tế các cụ tổ - *Chạng cháy*; (xiv) Lễ hóa vàng cho các cụ tổ. Như vậy, tảo mộ tượng trưng nằm ở công đoạn thứ 6, 8, 13 trong quy trình 14 nghi lễ của *Lo piéu* nói trên.

Trong dịp tết Thanh minh, con cháu cúng tảo mộ cho tất cả tổ tiên trong họ, tuy nhiên ở lễ *Cháy châu*, chỉ những người được xếp vào hội đồng các cụ tổ của dòng họ mới được tảo mộ vào dịp này. Những vị tổ tiên được tảo mộ dựa trên các tiêu chí sau: (i) Người đầu tiên lập nên dòng họ (cụ tổ cao nhất); (ii) Người có chức tước, địa vị trong xã hội; (ii) Những người trông giữ nhà tổ trong đời mình hoàn thành đầy đủ các công đoạn tách tổ và đã trải qua 12 bậc thang Dao, tức được thụ lễ cấp sắc ở bậc cao. Những trường hợp nằm trong hội đồng các cụ tổ được ghi vào gia phả của dòng họ, con cháu căn cứ vào đó để tính số lượng ngôi mộ giả sẽ được lập trong lễ *Cháy châu*. Do vậy, mục đích trực tiếp của tảo mộ tượng trưng là nhằm cảm tạ công ơn của những người có công với dòng họ (hội đồng các cụ tổ của dòng họ), nhờ các cụ tổ đã lập, giữ gìn nhà tổ, duy trì phát triển dòng họ và hiện tại con cháu có nhà tổ gốc để có thể thực hiện việc tách tổ.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung khảo tả nghi lễ lớn, giai đoạn cao nhất tiêu biểu cho tục tảo mộ tượng trưng của người Dao Quần Chẹt ở địa phương, đó là lễ *Chạng cháy*.

Ngay từ đầu năm, dòng họ phải làm lễ hứa báo cáo tổ tiên rằng cuối năm sẽ tổ chức lễ. Từ đó, gia đình tiến hành nuôi lợn, trâu... tích góp tiền của nhằm chuẩn bị cho buổi lễ. Gần đến ngày tổ chức lễ khoảng một tháng, người trông giữ nhà tổ họp bàn anh em trong chi họ về kế hoạch tổ chức và trực tiếp đến các gia đình trong làng nhờ người giúp đỡ công việc. Sau khi thầy cúng làm một lễ nhỏ báo cáo về việc dòng họ sắp tổ chức lễ *Chạng chấy* cho các cụ tổ ở bàn thờ dòng họ (*bàn ham*), người ta dựng một cái lều ở ngoài vườn. Trong lều có thả 12 bộ tranh Tam Thanh, bên cạnh lều đắp các mộ giả tương ứng với số lượng các ông cụ tổ được tảo mộ, trên mộ cắm các tờ sớ của từng vị. Thực hiện nghi lễ gồm có bốn ông thầy: *Chì mù say* (thầy cả) chịu trách nhiệm cúng tế các cụ tổ ở mộ; hai thầy *Shing khinh* và *Khoi tàn* phụ trách cúng Tam Thanh, các thần linh khác ở đàn cúng; thầy *Bâu quả* (thầy đồng) là người truyền ý chỉ của thần linh, tổ tiên.

Mở đầu nghi lễ, thầy cả làm lễ *pua qua* (gọi hồn các cụ), báo cáo công việc và các nghi thức con cháu sẽ thực hiện trong buổi lễ. Tiếp đó, hai thầy *Shing khinh*, *Khoi tàn* cúng khai đàn và dẫn lễ, nhằm khấn cáo, trình bày lý do, xin phép tổ chức nghi lễ và mời gọi các thần linh về dự; thầy *Bâu quả* tiến hành rà soát các lễ vật, cách bài trí trong buổi lễ. Nội dung chính là cúng báo cáo các thần linh của thầy cả có đoạn: “*Tảo mộ cho các cụ tổ, những người đã có công lập nên dòng họ, trông giữ nhà tổ để hôm nay con cháu mới có thể lập đàn treo tranh và cầu mong sự phù trợ, chứng giám của các vị thần linh*” (PVS nam giới, sinh năm 1956, xóm Chiêm 1, xã Quân Chu). Tiếp đến, thầy *Chì mù say* mặc áo rồng thối tù và mời Ngọc

Hoàng xuống chứng giám nghi lễ, thầy *Bâu quả* kiểm tra lễ vật dâng cúng các cụ tổ, bao gồm: 1 con trâu, 2 con dê, 2 con ngỗng, 2 con vịt, 2 chim bồ câu, 10 con gà, 5 con lợn. Theo người Dao Quần Chẹt ở đây cho biết, những con vật này được thần linh kiểm chứng và tiến hành phân chia lúc còn sống: trâu, dê, ngỗng, vịt và chim bồ câu là lễ vật dành cho cụ tổ cao nhất nhưng cụ tổ sẽ chia phần cho những tổ tiên còn lại; riêng gà, lợn cũng được xếp riêng cho từng mộ để tránh trường hợp nhầm lẫn, nếu không tổ tiên sẽ không chấp thuận lễ vật. Sau khi lễ vật đã được phân chia xong, người ta giết thịt các con vật để hiến tế các cụ. Theo đó, mỗi con vật được xẻo một phần thịt nhỏ đem luộc chín kèm vào phần thịt sống nhằm mục đích: “*Phần thịt sống hiến tế cho các cụ và phần chín thì tổ tiên, con cháu cùng được hưởng tại đàn*” (PVS nam giới, sinh năm 1930, xóm Dốc Vụ, xã Quân Chu).

Trong lễ *Chạng chấy* có điều đặc biệt là, những chiếc mộ giả muốn đưa đến tận nơi tổ tiên ở, người ta phải làm nghi thức bắc “cầu” bằng chiếc que nhỏ. Với người Dao ở một số nơi, nghi thức này được thực hiện như sau: “*Thầy cúng đọc đến vị tổ tiên nào thì những người trong gia đình phải quỳ lạy vào má giả, sau đó dùng cuốc xẻng phá má giả ấy và xúc hết đất hát ra khỏi lều*” (Bé Viết Đăng và cộng sự, 1971, tr. 271). Tuy nhiên, theo quan niệm của người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu, việc dùng cuốc xẻng phá bỏ ngôi mộ là có tội với tổ tiên, vì thế lễ bắc cầu chỉ thông qua nghi thức cúng của thầy cả, sau đó các ngôi mộ vẫn giữ nguyên cho đến khi nó tự hủy, con cháu không được phép phá bỏ. Thầy cả đứng trước các ngôi mộ cúng chiêu âm binh của các cụ tổ và bắc cầu nhằm chuyển các ngôi mộ cùng lễ vật

theo “cầu” đi đến mộ của từng vị tổ tiên. Vì thế, thầy cả khẩn: “*Tôi bắc cầu đến mộ của cụ tổ (họ tên, địa danh an táng của các cụ tổ), tôi nhờ thánh sư chuyển lộn mỗi mộ một đôi, gà 1 đôi, dê chung một đôi, trâu chung một con... phần của ai người đó nhận, của chung các cụ chia nhau...*” (PVS nam giới, sinh năm 1956, xóm Chiêm 1, xã Quân Chu). Thầy cả vừa cúng vừa khua tay tượng trưng cho việc dẫn lễ theo “cầu” chuyển đến phần mộ các tổ tiên.

Sau khi thực hiện xong nghi thức cúng chuyển các lễ vật qua “cầu” cho các cụ tổ tiên thì lễ *Chạng chầy* kết thúc, anh em họ hàng cùng nhau ăn bữa cơm thân mật chung vui với gia đình. Thay mặt họ hàng, gia chủ trân trọng cảm ơn các thầy cúng và sự giúp đỡ chia sẻ của hàng xóm láng giềng trong buổi lễ.

### 3. Kết luận

Người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu có tục tảo mộ với những hình thức khác nhau thể hiện đặc trưng riêng mang tính tộc người. Dù ở hình thức nào, nghi lễ luôn có tính giáo dục sâu sắc đối với các thành viên trong gia đình, dòng họ và cộng đồng, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Ngày nay, do nhịp sống của xã hội phát triển, cơ chế thị trường cuốn con người vào dòng “mưu sinh” làm giàu mà sao nhãng không ít hoạt động văn hóa truyền thống. Do đó, việc duy trì các hình thức tảo mộ trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của tộc người góp phần gọi lên ý thức trách nhiệm, nhắc nhở con cháu luôn tưởng nhớ đến công ơn sinh thành, nuôi dưỡng của các thế hệ trước.

Cuộc sống du canh du cư trước đây đã không cho phép người Dao Quần Chẹt chăm sóc được hết các phần mộ tổ tiên, song

không phải vì thế mà đồng bào bỏ quên tục tảo mộ - một trong những nghi lễ phản ánh đạo lý uống nước nhớ nguồn. Theo quan niệm của đồng bào, đây là nét đẹp văn hóa cần phải được duy trì bằng những hình thức riêng của tộc người, bao gồm cúng tảo mộ tại bàn thờ tổ tiên, tảo mộ tượng trưng. Trong đó, tảo mộ tượng trưng không chỉ có nhiều nghi lễ phức tạp, với nhiều lễ vật cần được chuẩn bị trong thời gian dài để dâng cúng cho các bậc tổ tiên, mà còn liên quan tới việc chia tách nhà tổ, nghĩa là thành lập bàn thờ của một chi họ mới. Nghi lễ tảo mộ tượng trưng của đồng bào Dao Quần Chẹt khá tốn kém về mặt vật chất, nên có ảnh hưởng phần nào đến cuộc sống của mỗi gia đình, dòng họ. Bởi thế, các cơ quan chức năng địa phương cần có những giải pháp phù hợp nhằm khuyến khích đồng bào thực hiện nghi lễ này vừa có thể giảm bớt sự tiêu tốn về lễ vật, nhưng vẫn duy trì và phát huy được các giá trị văn hóa của nghi lễ tảo mộ, đặc biệt là tảo mộ tượng trưng trong bối cảnh giao lưu và hội nhập hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

1. Bé Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến (1971), *Người Dao ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên, 1999), *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
3. Xuân Mai, Phạm Công Hoan (2012), *Lễ tục của người Dao ở Vĩnh Phúc và Lào Cai*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
4. Nguyễn Thu Minh (2010), *Văn hóa dân gian người Dao ở Bắc Giang*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.